

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI  
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG  
**BỘ MÔN TÀI CHÍNH**

-----\*\*\*-----

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**  
**TÀI CHÍNH QUỐC TẾ**  
**Ngành: Tài chính - Ngân hàng**  
**Chuyên ngành đào tạo: Tài chính doanh nghiệp**

**1. Thông tin chung về học phần**

**Tên học phần:**

Tiếng Việt: TÀI CHÍNH QUỐC TẾ

Tiếng Anh: International Finance

**Mã học phần:** DTN.02.17

**Số tín chỉ: 02**

**Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 96 tiết**

+ Lý thuyết:	20 tiết
+ Bài tập, kiểm tra :	10 tiết
+ Thực hành và thảo luận nhóm	06 tiết
+ Tự học:	60 tiết

**Bộ môn phụ trách học phần:** Bộ môn Tài chính, Khoa Tài chính- Ngân hàng

**Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):**

1) Họ và tên: TS Bạch Đức Hiền

Chức danh: Trưởng bộ môn Tài chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0904.100.643; Email: bachduchien@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: Thạc sỹ Nguyễn Phương Nga

Chức danh: Phó trưởng bộ môn Tài chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0915.219.864; Email: nguyenphuongnga@fbu.edu.vn

3) Họ và tên: ThS.Nguyễn Thị Quyên

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0974587386; Email: ntquyen2010@fbu.edu.vn

**2. Các môn học tiên quyết:** Tài chính quốc tế

**3. Mục tiêu của học phần:**

**3.1. Mục tiêu chung:**

Học phần cung cấp cho người học những kiến thức từ cấp độ cơ bản đến chuyên sâu về lĩnh vực Tài chính Quốc tế - một thành tố không thể tách rời và ngày càng có vai trò,

vị trí quan trọng trong hệ thống tài chính quốc gia, nhất là trong bối cảnh hội nhập quốc tế hiện nay. Người học được cung cấp các hiểu biết về vai trò của Tài chính Quốc tế, hoạt động Tài chính Quốc tế, nắm được sự vận động của các dòng tiền tệ trên phạm vi toàn cầu... Từ đó, giúp người học có thể xử lý tốt các vấn đề có liên quan đến hoạt động Tài chính quốc tế, kể cả việc tổ chức thực hiện các hoạt động Tài chính Quốc tế, cũng như có khả năng nắm bắt nhanh chóng và thích ứng với những thay đổi không ngừng trong lĩnh vực Tài chính Quốc tế

### 3.2. Mục tiêu cụ thể:

Giải thích được những kiến thức cơ bản về tài chính quốc tế

Vận dụng các kiến thức tài chính quốc tế để thực hành kỹ năng giải quyết các vấn đề thuộc lĩnh vực đầu tư tài chính, tài chính doanh nghiệp, ngân hàng, tài chính đối ngoại

Hình thành thái độ đúng đắn về tầm quan trọng của tài chính quốc tế, có năng lực tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân

## 4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses learning outcomes)

### 4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

**CLO 1:** Giải thích được các khái niệm cơ bản về tài chính quốc tế, tỷ giá hối đoái, thị trường tài chính quốc tế và đầu tư quốc tế

**CLO 2:** Giải thích được các cách xác định tỷ giá hối đoái, các quyết định trên thị trường tài chính quốc tế và đầu tư quốc tế

**CLO 3:** Vận dụng kiến thức để đưa ra quyết định lựa chọn đầu tư, lựa chọn việc mua bán, thanh toán trên thị trường tài chính quốc tế

**CLO 4:** Làm thành thạo việc xác định lợi ích trong trao đổi tiền tệ, trong đầu tư tài chính quốc tế và chi phí trong hoạt động đầu tư quốc tế

**CLO 5:** Thực hiện được việc giải thích các sự kiện tài chính quốc tế

**CLO 6:** Thể hiện trách nhiệm làm việc độc lập và làm việc nhóm, có năng lực tổ chức thực hiện công việc và học hỏi, phát triển bản thân

### 4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10
<b>CLO 1</b>			M							
<b>CLO 2</b>			M							
<b>CLO 3</b>			M							
<b>CLO 4</b>					H					
<b>CLO 5</b>					M					

<b>CLO 6</b>										H
<b>TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN</b>			M		M					H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### 4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Phương pháp thuyết giảng	H	H	H	H	H	
Phương pháp phát vấn	H	H	H	H	H	M
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn theo nhóm)	H	H	H	H	H	M
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M	M	H
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M	H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

#### 4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Hình thức đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
<b>Chuyên cần</b> (tham gia đủ 100% số buổi)						H
<b>Hoạt động cá nhân tại lớp</b> (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)	H	H	H	H	H	H
<b>Hoạt động cá nhân tại nhà</b> (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	M	M	M	M	M	H
<b>Hoạt động nhóm</b> (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	H	H	H	H	H	H
<b>Thực hành</b> (tập diễn tình huống, thực tập, chữa bài tập)	H	H	H	H	H	M

<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>	H	H	H	H	H	M
<b>Kiểm tra cuối kỳ (tự luận/ vấn đáp/ trắc nghiệm)</b>	H	H	H	H	H	M

*Trong đó:*

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L ( Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

### **5. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần.

### **6. Học liệu:**

#### **6.1. Tài liệu bắt buộc:**

1. Phan Duy Minh & Đinh Trọng Thịnh (2012): *Giáo trình Tài chính Quốc tế*. NXB Tài chính

#### **6.2. Tài liệu tham khảo:**

1. Nguyễn Văn Tiến (2018): *Giáo trình Tài chính Quốc tế*. NXB Hồng Đức
2. Nguyễn Thị Cành (2011), *Tài chính Quốc tế (bản dịch)*, Nxb CENGAGE Learning, (dịch từ *International Corporate Finance 10 th Edition – Jeff Madura*)

#### **6.3. Trang web**

1. Website Ngân hàng Thế giới [www.worldbank.org](http://www.worldbank.org)
2. Website Quỹ tiền tệ Quốc tế [www.imf.org](http://www.imf.org)
3. Website chuyên trang Tài chính Quốc tế <http://cafef.vn/tai-chinh-quoc-te.chn>
4. Website Ngân hàng Nhà nước Việt Nam [www.sbv.gov.vn](http://www.sbv.gov.vn)
5. Website Bộ Tài chính Việt Nam [www.mof.gov.vn](http://www.mof.gov.vn)

### **7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Học phần Tài chính Quốc tế (International Finance) là học phần kiến thức chuyên ngành cho chương trình đào tạo cử nhân ngành Tài chính – Ngân hàng. Học phần nhằm cung cấp kiến thức nền tảng và kỹ năng nghiên cứu cơ bản về lĩnh vực tài chính quốc tế theo hướng tiếp cận phân tích kinh tế và ứng dụng tài chính quốc tế trong hoạt động kinh doanh.

Cụ thể, học phần Tài chính Quốc tế trang bị cho người học những kiến thức về ba vấn đề chính: Thứ nhất, môi trường tài chính quốc tế bao gồm thị trường ngoại hối, hệ thống tiền tệ quốc tế, cán cân thanh toán quốc tế; Thứ hai, thị trường tài chính quốc tế bao gồm: tỷ giá, thị trường trái phiếu quốc tế, thị trường ngoại hối; Thứ ba, các quan hệ tài chính quốc tế mà điển hình là hoạt động đầu tư quốc tế

Học phần góp phần hoàn thiện chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo chuyên ngành Tài chính doanh nghiệp, thể hiện qua việc góp phần vận dụng kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực tài chính

quốc tế để thực hiện tốt các nghiệp vụ quản trị tài chính trong các doanh nghiệp cũng như các tổ chức mang tính toàn cầu.

## 8. Kế hoạch giảng dạy:

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (LT, BT)				Tự học (tiết)	CDR học phần	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TL N	KT				
Bài 1	<p><b>Chương 1: Tổng quan về TCQT</b></p> <p><b>1.1. Quá trình hình thành và phát triển của tài chính quốc tế</b></p> <p>1.1.1. Điều kiện xuất hiện và tồn tại Tài chính quốc tế</p> <p>1.1.2. Vài nét về quá trình hình thành, phát triển của Tài chính quốc tế</p> <p><b>1.2. Khái niệm, đặc điểm hoạt động tài chính quốc tế</b></p> <p>1.2.1. Khái niệm Tài chính quốc tế</p> <p>1.2.2. Đặc điểm hoạt động của Tài chính quốc tế</p> <p><b>1.3. Nội dung (cấu thành) của tài chính quốc tế</b></p> <p>1.3.1. Nội dung theo phạm vi hoạt động của Tài chính quốc tế</p> <p>1.3.2. Nội dung của Tài chính quốc tế với tư cách là một lĩnh vực tài chính</p> <p><b>1.4. Vai trò của tài chính quốc tế</b></p> <p>1.4.1. Là công cụ quan trọng khai thác các nguồn lực quốc tế phục vụ cho sự phát triển kinh tế - xã hội của từng quốc gia</p> <p>1.4.2. Thúc đẩy các nền kinh tế quốc gia nhanh</p>	3				5	CLO 1; CLO 5	Thuyết trình, video giới thiệu do giảng viên trình chiếu	<p><b>Ở nhà:</b> Đọc trước nội dung chương 1 trong giáo trình từ trang 13 đến trang 37 và slide giảng viên cung cấp; tự học có hướng dẫn của giảng viên</p> <p><b>Ở lớp:</b> Nghiên túc học tập, tham gia trao đổi bài học</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (LT, BT)				Tự học (tiết)	CDR học phần	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TL N	KT				
	<p>chống hội nhập vào nền kinh tế thế giới</p> <p>1.4.3. Tạo cơ hội nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực tài chính nội tại của từng quốc gia</p>								
Bài 2	<p><b>Chương 2. Tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế</b></p> <p><b>2.1. Hệ thống tiền tệ quốc tế</b></p> <p>2.1.1. Sự hình thành và phát triển của hệ thống tiền tệ quốc tế</p> <p>2.1.2. Các hệ thống tiền tệ quốc tế chủ yếu</p>	3				5	CLO 1 CLO 2	Thuyết trình, Phát vấn	<p><b>Ở nhà:</b></p> <p>Đọc trước nội dung chương 2 trong giáo trình từ trang 39 đến trang 50 và slide giảng viên cung cấp; tự học có hướng dẫn của giảng viên</p> <p><b>Ở lớp:</b></p> <p>Nghiêm túc học tập, tham gia trao đổi bài học</p> <p>Thực hiện thảo luận nhóm có hiệu quả</p>
Bài 3	<p><b>Chương 2. Tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế (tiếp)</b></p> <p><b>2.2. Tỷ giá hối đoái</b></p> <p>2.2.1. Khái niệm và phương pháp xác định</p> <p>2.2.2. Các nhân tố ảnh hưởng đến tỷ giá hối đoái</p> <p>2.2.3. Vai trò của tỷ giá hối đoái</p> <p>2.2.4. Chế độ tỷ giá hối đoái</p> <p>2.2.5. Chính sách tỷ giá hối đoái</p>	3				5	CLO 3 CLO 4 CLO 5	Thuyết trình, Phát vấn	<p><b>Ở nhà:</b></p> <p>Đọc trước nội dung chương 2 trong giáo trình từ trang 50 đến trang 71 và slide giảng viên cung cấp; tự học có hướng dẫn của giảng viên</p> <p><b>Ở lớp:</b></p> <p>Nghiêm túc học tập, tham gia trao đổi bài học</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (LT, BT)				Tự học (tiết)	CDR học phần	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TL N	KT				
									Thực hiện thảo luận nhóm có hiệu quả
Bài 4	<p><b>Chương 2. Tỷ giá hối đoái và cán cân thanh toán quốc tế (tiếp)</b></p> <p><b>2.3. Cán cân thanh toán quốc tế</b></p> <p>2.3.1. Khái niệm và vai trò của CCTTQT</p> <p>2.3.2. Nội dung CCTTQT</p> <p>2.3.3. Xác lập CCTTQT</p> <p>2.3.4. Phân tích CCTTQT</p>	2	1			5	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	Thuyết trình, phát vấn, hướng dẫn làm bài tập	<p><b>Ở nhà:</b> Đọc trước nội dung chương 2 trong giáo trình từ trang 71 đến trang 93 và slide giảng viên cung cấp; tự học có hướng dẫn của giảng viên</p> <p><b>Ở lớp:</b> Nghiêm túc học tập, tham gia trao đổi bài học</p>
Bài 5	<b>Chữa bài tập chương 2</b>		3			5	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	Hướng dẫn làm bài tập	<p><b>Ở nhà:</b> Làm bài tập theo yêu cầu giao của giảng viên</p> <p><b>Ở lớp:</b> Tham gia xây dựng bài, chữa bài</p>
Bài 6	<p><b>Chương 3. Thị trường tài chính quốc tế</b></p> <p><b>3.1. Sự hình thành, vai trò của thị trường tài chính quốc tế</b></p> <p>3.1.1. Sự hình thành và quá trình phát triển của thị trường tài chính quốc tế</p> <p>3.1.2. Phân loại thị trường tài chính quốc tế</p> <p>3.1.3. Vai trò của thị trường tài chính quốc tế</p> <p><b>Kiểm tra bài 1</b></p>	2			<b>1</b>	5	CLO 1 CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	Thuyết trình, phát vấn,	<p><b>Ở nhà:</b> Đọc trước nội dung chương 3 trong giáo trình từ trang 93 đến trang 105 và slide giảng viên cung cấp; tự học có hướng dẫn của giảng viên</p> <p><b>Ở lớp:</b> Nghiêm túc học tập, tham gia trao đổi bài</p>

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (LT, BT)				Tự học (tiết)	CDR học phần	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TL N	KT				
									học và làm bài kiểm tra số 1
Bài 7	<b>Thảo luận nhóm</b>			<b>3</b>		5	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5 CLO 6	Thảo luận nhóm	Chuẩn bị chủ đề theo hướng dẫn của giáo viên
Bài 8	<b>Chương 3. Thị trường tài chính quốc tế (tiếp)</b> <b>3.2. Các nghiệp vụ chủ yếu của thị trường tiền tệ quốc tế.</b> 3.2.1. Thị trường hối đoái quốc tế 3.2.2. Các nghiệp vụ trên thị trường hối đoái quốc tế <b>3.3. Thị trường vốn quốc tế</b> 3.3.1. Những vấn đề cơ bản về thị trường vốn quốc tế 3.3.2. Thị trường trái phiếu quốc tế 3.3.3. Thị trường cổ phiếu quốc tế	3				5	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	Thuyết trình, phát vấn,	<b>Ở nhà:</b> Đọc trước nội dung chương 3 trong giáo trình từ trang 105 đến trang 147 và slide giảng viên cung cấp; tự học có hướng dẫn của giảng viên <b>Ở lớp:</b> Nghiên túc học tập, tham gia trao đổi bài học
Bài 9	<b>Chữa bài tập chương 3</b>		3			5	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	Thuyết trình, phát vấn, hướng dẫn làm bài tập	
Bài 10	<b>Chương 5. Đầu tư quốc tế và tài chính công ty đa quốc gia</b> <b>5.1. Những vấn đề cơ bản về đầu tư quốc tế</b> 5.1.1. Khái niệm và đặc điểm của đầu tư quốc tế 5.1.2. Động cơ của đầu tư quốc tế	1	1		<b>1</b>	5	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	Thuyết trình, phát vấn, hướng dẫn làm bài tập	<b>Ở nhà:</b> Đọc trước nội dung chương 5 trong giáo trình từ trang 187 đến trang 198 và slide giảng viên cung cấp; tự học có



Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (LT, BT)				Tự học (tiết)	CDR học phần	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TL N	KT				
	5.1.3. Cơ hội và thách thức đối với đầu tư quốc tế 5.1.4. Các loại đầu tư quốc tế Chữa bài tập Kiểm tra bài số 2								hướng dẫn của giảng viên <b>Ở lớp:</b> Nghiem túc học tập, tham gia trao đổi bài học Làm bài kiểm tra số 2
Bài 11	<b>Chương 5. Đầu tư quốc tế và tài chính công ty đa quốc gia</b> <b>5.2. Đầu tư quốc tế trực tiếp</b> 5.2.1. Khái niệm và đặc điểm 5.2.2. Các hình thức và xu hướng của đầu tư quốc tế trực tiếp 5.2.3. Vai trò của đầu tư quốc tế trực tiếp <b>5.3. Đầu tư quốc tế gián tiếp</b> 5.3.1. Khái niệm, đặc điểm của đầu tư quốc tế gián tiếp 5.3.2. Đối tượng chủ yếu và chủ thể của đầu tư quốc tế gián tiếp 5.3.3. Đầu tư vào chứng khoán quốc tế 5.3.4. Cho vay thương mại quốc tế <b>5.4. Tài chính công ty đa quốc gia</b> 5.4.1. Những vấn đề cơ bản về công ty đa quốc gia 5.4.2. Tài chính công ty đa quốc gia	3				5	CLO 2 CLO 3 CLO 4 CLO 5	Thuyết trình, phát vấn, hướng dẫn làm bài tập	<b>Ở nhà:</b> Đọc trước nội dung chương 5 trong giáo trình từ trang 198 đến trang 250 và slide giảng viên cung cấp; tự học có hướng dẫn của giảng viên <b>Ở lớp:</b> Nghiem túc học tập, tham gia trao đổi bài học
Bài 12	-Hệ thống kiến thức học phần			3		5	CLO 1 CLO 2 CLO 3	Thuyết trình, phát vấn,	Xem lại tổng quát các kiến thức đã học

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (LT, BT)				Tự học (tiết)	CDR học phần	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT	BT	TL N	KT				
	- Hướng dẫn ôn thi						CLO 4 CLO 5	hướng dẫn làm bài tập	trước khi lên lớp nghe hệ tổng và hướng dẫn ôn thi
	<b>Tổng số tiết</b>	<b>20</b>	<b>8</b>	<b>6</b>	<b>2</b>	<b>60</b>			
	<b>Tổng số tiết chuẩn</b>	<b>20</b>	<b>8</b>	<b>3</b>	<b>2</b>	<b>60</b>			

### 9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:

- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

### 10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

#### 10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

##### 10.1.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

##### 10.1.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
<b>1. Chuyên cần</b> (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	<p><b>Yêu cầu chung:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học.</li> <li>Sinh viên tích cực phát biểu.</li> </ul> <p><b>Mục đích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.</li> </ul>
<b>2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1 bài)</b>	10 %	<p><b>Yêu cầu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên làm việc độc lập.</li> <li>Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết.</li> </ul> <p><b>Mục đích:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận.</li> </ul>

<b>3. Kiểm tra giữa kỳ</b> (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)	20%	<b>Yêu cầu:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Ghi nhớ kiến thức đã học.</li> <li>Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.</li> </ul>
<b>4. Thi hết học phần</b> (trắc nghiệm/ tự luận/ vấn đáp)	60%	<b>Yêu cầu chung:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt.</li> <li>Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống.</li> </ul> <b>Mục đích:</b> <ul style="list-style-type: none"> <li>Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu.</li> <li>Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.</li> </ul>

## 10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

### Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
<b>Xuất sắc</b>	9-10	Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.	
<b>Khá – Giỏi</b>	7-8	Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.	
<b>Trung bình</b>	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.	
<b>Yếu</b>	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi.	

		<p>Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%.</p> <p>Không hiểu câu hỏi.</p> <p>Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi).</p> <p>Nhiều lỗi chính tả.</p>	
<b>Kém</b>	0-2	<p>Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%.</p> <p>Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung.</p> <p>Không hiểu câu hỏi.</p> <p>Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi).</p> <p>Diễn đạt không rõ ý.</p> <p>Nhiều lỗi chính tả.</p>	

**Trưởng khoa**



**PGS. TS. Nguyễn Thị Liên**


**Trưởng bộ môn**



**TS. Bạch Đức Hiển**

*Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019*

**Người soạn đề cương**



**TS. Bạch Đức Hiển**